

công việc của mọi người được thuận lợi, môi trường trong lành. <b>4. Hoạt động nối tiếp:</b> - GV nhận xét giờ học. - Tuyên dương những em học tốt.	
---	--

TIẾNG VIỆT  
**TIẾT 159: KIỂM TRA ĐỌC HIỂU – LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
 (Đề của Phòng GD)

TIẾNG VIỆT  
**TIẾT 87: LUYỆN VIẾT BÀI “THÊM SỪNG CHO NGỰA”**

**I. Mục tiêu**

- HS luyện viết bài: “*Thêm sừng cho ngựa*” (từ đầu ... đến *cho mẹ xem!*)
- Rèn kỹ năng viết nhanh, viết đúng, kỹ năng trình bày cho HS.
- GD HS có ý thức học tập bộ môn.

**II. Thiết bị dạy học**

- GV: Bảng phụ.
- HS: vở luyện.

**III. Các hoạt động dạy học**

<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
<b>1. Ổn định lớp:</b> <b>2. Kiểm tra bài cũ:</b> Kiểm tra đồ dùng của HS. <b>3. Bài mới:</b> <b>3.1. Giới thiệu bài</b> - Nêu mục đích, yêu cầu. <b>3.2. HD luyện viết</b> * GV đọc mẫu bài viết  * HD HS tìm hiểu đoạn viết - Bìn có sở thích gì? - Bìn định vẽ con gì?  - Nhận xét cách trình bày bài viết.  - Yêu cầu HS viết bảng một số tiếng khó, dễ lẫn: sân gạch, quỳn vở, con ngựa. - GV nhận xét cách viết trên bảng con HS. * GV đọc bài cho HS chép.	- HS hát.       + HS theo dõi. - 2, 3 HS đọc lại.  - Bìn rất thích vẽ. - Bìn định vẽ con ngựa của nhà cho mẹ xem. - Bài viết có 1 lời thoại, đây là lời của Bìn. - HS viết bảng con.   + HS chép bài vào vở.

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV uốn nắn tư thế ngồi viết của HS.</li> <li>* Chấm, chữa bài.</li> <li>- GV đọc lại bài cho HS soát lỗi.</li> <li>- GV chấm 5, 7 bài .</li> <li>- Nhận xét bài viết của HS.</li> </ul> <p><b>3.3. HD làm bài tập</b></p> <p><u>Bài tập:</u></p> <p>GV treo bảng phụ nội dung bài tập  <i>Điền d / r /gi vào chỗ trống thích hợp.</i>  <i>...éo ...ắt, ...un ...ây, ...ao kéo, ...án</i>  <i>bánh, con ...án, ...ặt quần áo, ...ững</i>  <i>cảm.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS thi tìm giữa 3 tổ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, chữa bài.</li> </ul> <p><b>4. Hoạt động nối tiếp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét chung tiết học.</li> <li>- Dặn HS luyện viết thêm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đổi vở cho bạn, soát lỗi.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu bài tập.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thi đua giữa 3 tổ:  <i>réo rắt, run rẩy, dao kéo, rán bánh, con</i>  <i>gián, giặt quần áo, dững cảm.</i></li> </ul>
--	--

**THỦ CÔNG**  
**TIẾT 18: GẤP, CẮT, DÁN BIỂN BÁO GIAO THÔNG**  
**CÁM ĐỖ XE ( TIẾT 2)**

**I. Mục tiêu**

- Biết cách gấp, cắt, dán biển báo giao thông cấm đỗ xe.
- Gấp, cắt, dán được biển báo giao thông cấm đỗ xe. Đường cắt không còn mấp mô. Biển báo cân đối, đẹp hơn.
- Học sinh có ý thức chấp hành luật lệ giao thông góp phần giảm tai nạn và tiết kiệm nhiên liệu.
- \* Với HS khéo tay :
  - Gấp, cắt, dán được biển báo giao thông cấm đỗ xe. Đường cắt ít mấp mô. Biển báo cân đối.

**II. Thiết bị dạy học**

- GV: - Mẫu biển báo cấm đỗ xe.  
- Quy trình gấp, cắt, dán.
- HS: - Giấy thủ công, kéo, vở.

**III. Các hoạt động dạy học**

<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
<p><b>1. Ôn định lớp:</b></p> <p><b>2. Kiểm tra bài cũ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không kiểm tra.</li> </ul> <p><b>3. Bài mới:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát.</li> </ul>



- Tính giá trị biểu thức có 2 dấu.
- Tính chất giao hoán của phép cộng.
- Ngày trong tuần, ngày trong tháng.
- Rèn KN tính, giải toán.
- GD HS tự giác học tập.

## II. Thiết bị dạy học

+GV: Bảng phụ

+ HS: SGK

## III. Các hoạt động dạy học

<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
<p><b>1. Ôn định lớp:</b></p> <p><b>2. Kiểm tra bài cũ:</b> Kết hợp trong giờ.</p> <p><b>3. Bài mới:</b></p> <p><i>3.1. Giới thiệu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu mục đích, yêu cầu.</li> </ul> <p><i>3.2. Hướng dẫn luyện tập</i></p> <p><u>Bài 1:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc đề bài.</li> <li>- Yêu cầu HS nêu cách thực hiện các phép tính?</li> <li>- Cho HS làm bài vào bảng con.</li> <li>- Nhận xét.</li> </ul> <p><u>Bài 2:</u> Tính</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS nêu cách thực hiện phép tính?</li> </ul> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấm điểm, nhận xét.</li> </ul> <p><u>Bài 3:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS đọc yêu cầu.</li> <li>- HD HS tìm hiểu bài:</li> <li>+ Bài toán cho biết gì?</li> <li>+ Bài toán hỏi gì?</li> <li>+ Bài toán thuộc dạng nào? Vì sao?</li> <li>+ Muốn tìm số tuổi của bố ta làm thế nào?</li> <li>- Yêu cầu HS tóm tắt và làm bài vào vở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt tính rồi tính.</li> <li>- HS nêu.</li> <li>- Thực hiện vào vở bảng con.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện từ trái sang phải HS làm bảng.</li> </ul> $12 + 8 + 6 = 20 + 6$ $= 26$ $25 + 15 - 30 = 40 - 30$ $= 10$ <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đồng thanh đọc yêu cầu.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- Bài toán thuộc dạng bài toán về ít hơn. Vỡ kém có nghĩa là ít hơn.</li> <li>- HS làm bài vào vở.</li> <li>- 1 HS làm bảng phụ</li> </ul> <p><u>Bài giải:</u></p> <p>Số tuổi của bố là:</p>

<p>- Chấm bài, nhận xét.</p> <p><b>4. Hoạt động nối tiếp:</b></p> <p>+ Củng cố - Dặn dò:</p> <p>- Một năm có bao nhiêu tháng?</p> <p>- Một tháng có bao nhiêu ngày?</p> <p>- Luyện lại bài.</p>	<p><math>70 - 32 = 38</math> (tuổi)</p> <p>Đáp số: 38 tuổi</p> <p>- 12 tháng</p> <p>- 30 hoặc 31( 28, 29) ngày</p>
---	--

TIẾNG VIỆT  
**TIẾT 160: ÔN TẬP - KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I (TIẾT 6)**

**I. Mục tiêu**

- Tiếp tục kiểm tra tập đọc, học thuộc lòng.
- Dựa vào tranh kể lại câu chuyện ngắn khoảng 5 câu và đặt được tên cho câu chuyện.
- Viết được tin nhắn theo tình huống cụ thể.
- HS chăm chỉ học tập.

**II. Thiết bị dạy học**

- GV: Phiếu ghi tên bài tập đọc, tranh minh họa câu chuyện trong SGK (BT 2)
- HS: SGK

**III. Các hoạt động dạy học**

<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
<p><b>1. Ổn định lớp:</b></p> <p><b>2. Kiểm tra bài cũ:</b></p> <p>- Không kiểm tra.</p> <p><b>3. Bài mới:</b></p> <p>3.1. Giới thiệu bài:</p> <p>- GV nêu mục đích, yêu cầu.</p> <p>3.2. Hoạt động 1: Kiểm tra tập đọc</p> <p>- Thực hiện tương tự tiết 1.</p> <p>+ Kiểm tra tập đọc ( khoảng 7,8 em )</p> <p>- GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p>3.3. Hoạt động 2: HD ôn tập</p> <p><b>Bài tập 2:</b></p> <p>- GV treo tranh để HS quan sát.</p> <p>- HD quan sát tranh, phân tích nội dung các bức tranh.</p> <p>- Gọi HS kể chuyện.</p>	<p>- HS hát.</p> <p>- Từng HS lên bốc thăm bài tập đọc (xem lại bài đọc khoảng 2 phút).</p> <p>- Đọc 1 đoạn hoặc cả bài trong phiếu đó chỉ định và trả lời câu hỏi.</p> <p>- Đọc yêu cầu.</p> <p>- HS trao đổi theo cặp đôi.</p> <p>- HS kể nối tiếp sau đó kết hợp nội dung 3 bức tranh đó để tạo thành 1 câu chuyện hoàn chỉnh rồi đặt tên cho câu</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét.</li> <li>- Tổng nhất đặt tên cho câu chuyện.</li> </ul> <p>VD: Qua đường, Cậu bé ngoan, Giúp đỡ người già.</p> <p><b>Bài tập 3: Viết nhắn tin</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HD viết tin nhắn:</li> </ul> <p>Nhắn tin phải có thời gian viết nhắn tin, lời chào, nội dung nhắn tin và cuối cùng phải kí tên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc bài.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, bình chọn tin nhắn hay.</li> </ul> <p><b>4. Hoạt động nối tiếp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> <li>- Tuyên dương những em học tốt.</li> </ul>	<p>chuyện đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét.</li> <li>- 1 số HS đặt tên truyện.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc yêu cầu.</li> <li>- Viết vào vở.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số học sinh đọc bài của mình.</li> <li>- Nhận xét bài bạn.</li> </ul>
---	--

**TIẾNG VIỆT**  
**TIẾT 88: LUYỆN TẬP CÁC KIỂU CÂU ĐÃ HỌC**

**I. Mục tiêu**

- Ôn tập lại các từ chỉ sự vật, từ chỉ hoạt động và từ chỉ đặc điểm, tính chất.
- Củng cố các kiểu câu : Ai là gì ? Ai làm gì? Ai thế nào?
- GD HS luôn có ý thức học tập tốt.

**II. Thiết bị dạy học**

- GV: bảng phụ bài tập.
- HS: Vở luyện

**III. Các hoạt động dạy học**

<i>Hoạt động của thầy</i>			<i>Hoạt động của trò</i>
<p><b>1. Ổn định lớp:</b></p> <p><b>2. Kiểm tra bài cũ:</b> Không kiểm tra.</p> <p><b>3. Bài mới:</b></p> <p><i>3.1. Giới thiệu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu mục đích, yêu cầu.</li> </ul> <p><i>3.2. Hướng dẫn ôn tập.</i></p> <p><b>Bài 1:</b> Xếp các từ sau vào 3 nhóm từ theo mẫu:</p> <p>dịu dàng, voi, to lớn, nhanh nhẹn, siêng năng, chuột, cái bàn, hót, tổ chim, tập vẽ, cười.</p>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu bài tập.</li> </ul>
Chỉ sự vật	Chỉ hoạt động	Chỉ đặc điểm, tính chất	